

NHỮNG SÁNG TẠO CỦA HỒ CHÍ MINH TRONG VIỆC THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

◆ PGS, TS LÊ VĂN YÊN
Nhà xuất bản Chính trị quốc gia

Học thuyết Mác - Lênin về Đảng Cộng sản đã trải qua quá trình hình thành và phát triển với thuộc tính cơ bản là tính cách mạng và tính khoa học, đòi hỏi những người cộng sản phải nắm vững và quán triệt trong thực tiễn, đồng thời phải biết vận dụng một cách sáng tạo cho phù hợp với điều kiện lịch sử của từng nước. Lênin đã chỉ dẫn: “Chúng ta không hề coi lý luận của Mác như là một cái gì đã xong xuôi hẳn và bất khả xâm phạm; trái lại, chúng ta tin rằng lý luận đó chỉ đặt nền móng cho môn khoa học mà những người xã hội chủ nghĩa *cần phải* phát triển hơn nữa về mọi mặt, nếu họ không muốn trở thành lạc hậu đối với cuộc sống”⁽¹⁾.

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh đã quán triệt sâu sắc lời chỉ dẫn trên của Lênin và có nhiều sáng tạo độc đáo. Ngay từ năm 1924, Người đã nêu rõ: “Mác đã xây dựng học thuyết của mình trên một triết lý nhất định của lịch sử, nhưng lịch sử nào? Lịch sử châu Âu. Mà châu Âu là gì? Đó chưa phải là

toàn thể nhân loại... Xem xét lại chủ nghĩa Mác về cơ sở lịch sử của nó, củng cố nó bằng dân tộc học phương Đông. Đó chính là nhiệm vụ mà các Xôviết đảm nhiệm (ban thuộc địa của chúng tôi vừa nhận được thư mời chúng tôi tham gia công tác này)”⁽²⁾.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm xây dựng Đảng Cộng sản ở một nước thuộc địa để lãnh đạo sự nghiệp giải phóng dân tộc là quan điểm cực kỳ quan trọng, được hình thành từ khi Người đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, xác định con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc. Từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, từ người yêu nước trở thành chiến sĩ cộng sản, Hồ Chí Minh tự nguyện đứng trong hàng ngũ những người cộng sản, phấn đấu cho mục tiêu, lý tưởng cộng sản. Người đã tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, công tác tại Quốc tế Cộng sản. Hoạt động trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, Hồ Chí Minh sớm nhận thức được vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân, về sự cần thiết phải có Đảng Cộng sản để lãnh đạo sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc. Bởi, C.Mác - Ph.Ăngghen đã chỉ ra rằng: “Trong cuộc đấu tranh của mình chống lại quyền lực liên hợp của giai cấp hữu sản, chỉ khi nào giai

cấp vô sản tự mình tổ chức được thành một chính đảng độc lập để đối lập với tất cả giai cấp hữu sản lập ra, thì mới có thể hành động với tư cách giai cấp được”⁽³⁾. Vào những năm 20 thế kỷ XX, trong một số bài viết về Lênin, về Quốc tế Cộng sản, Hồ Chí Minh nhiều lần khẳng định sự cần thiết phải thành lập Đảng Cộng sản theo học thuyết Mác - Lênin ở các nước thuộc địa. Trong tác phẩm *Đường cách mệnh*, Người nêu rõ: “Cách mệnh trước hết phải có cái gì? Trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”⁽⁴⁾.

Đảng Cộng sản là đội tiên phong của giai cấp công nhân. Tính chất giai cấp công nhân của Đảng được thể hiện cụ thể trên các lĩnh vực chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng phải được tổ chức chặt chẽ theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phải đoàn kết thống nhất, lấy tự phê bình và phê bình làm quy luật phát triển và phải có kỷ luật nghiêm minh. Đó là nguyên lý cơ bản của học thuyết Mác - Lênin về xây dựng Đảng Cộng sản được Hồ Chí Minh vận dụng sáng tạo trong việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Người khẳng định vấn đề có ý nghĩa quyết định trong xây dựng Đảng là: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam. Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin”⁽⁵⁾. Song, theo Người, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin “làm cốt”, nhưng không được giáo điều, rập

khuôn máy móc, mà phải hiểu bản chất cách mạng và khoa học của học thuyết này để vận dụng một cách sáng tạo vào điều kiện cụ thể của từng quốc gia, dân tộc, phải đề ra đường lối cách mạng đúng đắn.

Chuẩn bị thành lập Đảng Cộng sản ở Việt Nam, một nước thuộc địa, Người chú ý đến lý luận và mô hình tổ chức. Sinh hoạt trong Đảng Cộng sản Pháp, công tác ở Quốc tế Cộng sản, trực tiếp tìm hiểu Đảng Cộng sản Liên Xô, Đảng Cộng sản Trung Quốc và các đảng cộng sản anh em khác, Người tiếp thu nhiều tri thức và kinh nghiệm, đồng thời chú ý đến đặc điểm xã hội và con người phương Đông để vận dụng nguyên lý xây dựng đảng kiểu mới của Lênin ở Việt Nam.

Theo nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, Đảng Cộng sản ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân. Nếu chỉ bản thân phong trào công nhân thì không thể dẫn tới thành lập Đảng Cộng sản, điều mà Lênin đã từng chỉ ra: “Lịch sử tất cả các nước chứng thực rằng, chỉ do lực lượng của độc bản thân mình thôi thì giai cấp công nhân chỉ có thể đi đến ý thức công liên chủ nghĩa”⁽⁶⁾. Trong điều kiện Việt Nam và các nước thuộc địa, Hồ Chí Minh cho rằng, tính chất Đảng Cộng sản không chỉ ở thành phần xuất thân từ công nhân hết thảy, mà là ý thức tư tưởng chính trị và theo đường lối của chủ nghĩa Mác - Lênin. Trong hoàn cảnh một nước thuộc địa lạc hậu, Việt Nam chưa có đủ những tiền đề cơ bản cho một Đảng Cộng sản ra đời như ở Nga và một số nước khác. *Hồ Chí Minh đã sáng tạo trong việc kết hợp nhân tố dân tộc và nhân tố giai cấp để thành lập Đảng Cộng sản*. Nhân tố dân tộc là chủ nghĩa yêu nước, nhân tố giai cấp là chủ nghĩa Mác - Lênin và

phong trào công nhân. Trong điều kiện giai cấp công nhân Việt Nam chưa phát triển về số lượng, để tổ chức thành lập Đảng Cộng sản, Người coi trọng việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Theo Người, một đảng chân chính không thể là tổ chức biệt lập, đóng kín, mà phải gắn bó mật thiết, hữu cơ với dân tộc và giai cấp, phải tiêu biểu cho cuộc đấu tranh của dân tộc và giai cấp, phải là hạt nhân lãnh đạo và đoàn kết dân tộc và giai cấp, phải đại biểu cho giai cấp dân tộc. Quan điểm đó được Người thể hiện rõ trong tác phẩm *Đường cách mệnh*, và trước đó, năm 1924 Người đã khẳng định: "Chủ nghĩa dân tộc là động lực lớn của đất nước"⁽⁷⁾.

Bằng việc tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, gồm những người thanh niên yêu nước có học vấn, Người đã truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin trong phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Hai phong trào này hấp thụ mạnh mẽ chủ nghĩa Mác - Lênin tạo nên sự thay đổi về chất, trở thành hành động cách mạng của các giai cấp, tầng lớp trong dân tộc Việt Nam. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên thích hợp với hoàn cảnh Việt Nam lúc đó. Trên thực tế, tổ chức này đã làm nhiệm vụ chuẩn bị về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Phương thức truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam là sáng tạo của Hồ Chí Minh trên đường thành lập Đảng.

Yêu nước là một truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam. Phong trào yêu nước ở Việt Nam được Hồ Chí Minh nhận thức, đưa vào là một nhân tố cấu thành Đảng Cộng sản Việt Nam. Phong trào công nhân dù có tiên tiến,

nhưng nếu không gắn bó mật thiết với phong trào yêu nước, không trở thành nòng cốt của phong trào yêu nước thì không đứng vững được trong lòng dân tộc, không đưa được sự nghiệp giải phóng dân tộc đi đến thắng lợi. Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh thấy rõ, trong thời đại mới, phong trào yêu nước ở Việt Nam có khả năng hấp thụ chủ nghĩa Mác - Lênin. Bởi, trong *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, Mác và Ăngghen cũng đã chỉ ra rằng, giai cấp vô sản dù sinh sống trong từng quốc gia, dân tộc khác nhau, nhưng về bản chất có tính quốc tế, kẻ thù của cách mạng mỗi nước xét cho cùng, về bản chất cũng là một lực lượng quốc tế. Nhưng cách mạng lại diễn ra tại địa bàn quốc gia, dân tộc, nên trước hết giai cấp vô sản phải tự quyết định về vận mệnh của dân tộc mình, "trước hết phải giành lấy chính quyền, phải tự vươn lên thành giai cấp dân tộc, phải tự mình trở thành dân tộc"⁽⁸⁾. Do đó, đối tượng để Hồ Chí Minh truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin không chỉ là giai cấp công nhân, mà còn là những người yêu nước trong dân tộc Việt Nam.

Thời kỳ 1927 - 1929 là thời kỳ chuyển biến của cách mạng Việt Nam. Phong trào công nhân Việt Nam chuyển mạnh từ tự phát đến tự giác, phong trào yêu nước phát triển với chất lượng mới. Thực tế đó chứng tỏ chủ nghĩa Mác - Lênin và những tư tưởng cách mạng của Hồ Chí Minh thông qua Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã thật sự thâm nhập vào toàn bộ phong trào công nhân và phong trào yêu nước, tạo nên làn sóng cách mạng dân tộc, dân chủ mạnh mẽ, tạo điều kiện chín muồi cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trải qua quá trình chuẩn bị chu đáo về chính trị, tư tưởng và tổ chức, Hồ Chí Minh thành lập Đảng Cộng sản

Việt Nam vào đầu năm 1930. Sau này, Người đã tổng kết thành một luận điểm quan trọng: Chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với phong trào công nhân và phong trào yêu nước đã dẫn đến việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Kết hợp nhân tố dân tộc và nhân tố giai cấp trong thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là sáng tạo nổi bật của Hồ Chí Minh.

Trong các văn kiện tạo thành *Cương lĩnh đầu tiên* của Đảng (Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt) do Hồ Chí Minh soạn thảo được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng (1930) xác định: "Đảng tập hợp đa số quần chúng nông dân, chuẩn bị cách mạng thổ địa và lật đổ bọn địa chủ và phong kiến. Đảng giải phóng công nhân và nông dân thoát khỏi ách tư bản. Đảng lôi kéo tiểu tư sản, trí thức và trung nông về phía giai cấp vô sản; Đảng tập hợp hoặc lôi kéo phú nông, tư sản và tư bản bậc trung, đánh đổ các đảng phản cách mạng..."⁽⁹⁾. Người phân tích rõ: "Tư bản bản xứ không có thể lực gì, ta không nên nói cho họ đi về phe đế quốc được"⁽¹⁰⁾. Chủ trương lôi kéo các giai cấp, các tầng lớp, kể cả giai cấp tư sản dân tộc vào mặt trận đoàn kết dân tộc chống đế quốc và phong kiến là một sáng tạo của Hồ Chí Minh. Bởi, Người nắm chắc thực tiễn Việt Nam, đánh giá đầy đủ mặt tích cực của họ trong sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Để thực hiện được việc tập hợp lực lượng toàn dân tộc, Hồ Chí Minh nhấn mạnh đến tính tiên phong và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Tính tiên phong của Đảng, theo Người là thể hiện ở đường lối chính trị đúng đắn. Người nêu rõ: "Đảng là đội tiên phong của đạo quân vô sản gồm một số lớn của giai cấp công nhân và làm cho họ có đủ năng lực lãnh đạo quần chúng"⁽¹¹⁾. Trong *Lời kêu gọi nhân thành lập Đảng*, Người cũng chỉ rõ: "Đảng

Cộng sản Việt Nam đã được thành lập. Đó là Đảng của giai cấp vô sản. Đảng sẽ dìu dắt giai cấp vô sản lãnh đạo cách mạng An Nam đấu tranh nhằm giải phóng cho toàn thể anh chị em bị áp bức, bóc lột chúng ta"⁽¹²⁾. Các văn kiện thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng, các bài viết cũng như thư gửi Trung ương Đảng và Quốc tế Cộng sản trong những năm 30 thế kỷ XX, Hồ Chí Minh dùng rất nhiều từ như: "thu phục", "lôi kéo", "liên lạc", "dìu dắt", v.v.. nhằm khẳng định tính tiên phong và vai trò lãnh đạo của Đảng trong việc tổ chức, tập hợp, đoàn kết dân tộc đấu tranh cho quyền lợi của dân tộc và của giai cấp.

Trong *Cương lĩnh đầu tiên*, Người "chủ trương làm tư sản dân quyền cách mệnh và thổ địa cách mệnh để đi tới xã hội cộng sản... Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến. Làm cho nước Nam được hoàn toàn độc lập"⁽¹³⁾. Đây là thể loại cách mạng vô sản ở các nước thuộc địa, mà sinh thời Mác, Ăngghen, Lênin và ngay cả Quốc tế Cộng sản cũng chưa nói đến; là quá trình nối tiếp nhau của hai chiến lược cách mạng, có quan hệ và ảnh hưởng lẫn nhau. "Đi tới xã hội cộng sản" là mục tiêu hướng tới của "cách mạng tư sản dân quyền". "Cách mạng tư sản dân quyền" là tiền đề, điều kiện để đi tới "xã hội cộng sản", giữa chúng không có khoảng cách, không phải tiến hành cuộc cách mạng chính trị lần thứ hai để giải quyết vấn đề chính quyền như cách mạng Nga và một số nước khác. Rõ ràng, Hồ Chí Minh đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu trong khi vẫn không xa rời lập trường giai cấp công nhân. Đây là chủ trương đúng đắn và triệt để mà Người đã kiên trì chuẩn bị khá lâu, thể hiện sự sáng tạo độc đáo của Hồ Chí Minh cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Nét sáng tạo nữa trong việc đặt tên Đảng và chủ trương giải quyết vấn đề Đảng trong khuôn khổ mỗi nước Đông Dương, trong khi Quốc tế Cộng sản có chỉ thị thành lập một Đảng Cộng sản chung cho ba dân tộc Đông Dương. Trong thảo luận tại Hội nghị thành lập Đảng, Hồ Chí Minh giải thích: "Cái từ Đông Dương rất rộng và theo nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, vấn đề dân tộc là vấn đề rất nghiêm túc, người ta không thể bắt buộc các dân tộc khác gia nhập Đảng, làm như thế là trái với nguyên lý của chủ nghĩa Lênin. Còn cái từ An Nam thì hẹp, mà nước ta có ba miền: Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ. Do đó, từ Việt Nam hợp với cả ba miền và cũng không trái với nguyên lý của chủ nghĩa Lênin về vấn đề dân tộc"⁽¹⁴⁾, nên Hội nghị nhất trí với cách giải thích của Người và đặt tên là Đảng Cộng sản Việt Nam. Chủ trương đó của Người tuân thủ những nguyên lý xây dựng đảng kiểu mới của chủ nghĩa Mác - Lênin, có tính đến yếu tố dân tộc, nhằm thức tỉnh ý thức dân tộc, khơi dậy sức mạnh của ba dân tộc Đông Dương, đồng thời tạo ra sự tin cậy về chính trị để đoàn kết, giúp đỡ nhau một cách tự nguyện, bình đẳng và có hiệu quả. Những sáng tạo của Hồ Chí Minh trong thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam ở một nước thuộc địa đã được thực tế cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới trong thế kỷ XX kiểm chứng là đúng đắn và khoa học. Đây là sự cống hiến quan trọng của Hồ Chí Minh vào kho tàng lý luận Mác - Lênin.

Những luận điểm nêu trên thể hiện sự sáng tạo của Hồ Chí Minh trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, trải qua hơn 80 năm phấn đấu, xây dựng và trưởng thành, vượt qua

muôn vàn khó khăn, thử thách, với bản lĩnh của một đảng cách mạng chân chính, luôn gắn bó mật thiết với nhân dân, Đảng đã lãnh đạo, tổ chức và phát huy sức mạnh to lớn của toàn Đảng, toàn dân ta giành được nhiều thắng lợi vĩ đại.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được vẫn còn không ít những hạn chế, khuyết điểm, nếu không được sửa chữa sẽ là thách thức đối với sự lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ ta. Một trong những hạn chế, yếu kém đó là một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau. Để tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong thời gian tới, cần thực hiện tốt các giải pháp mà Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI của Đảng vừa qua đã đề ra, nhằm xây dựng Đảng ta thật sự là đảng cách mạng chân chính, thật sự trong sạch, vững mạnh, "là đạo đức, là văn minh", xứng đáng với niềm tin và mong mỏi của toàn Đảng, toàn dân ta, xứng đáng là Đảng của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sáng lập và rèn luyện □

(1) Lênin: *Toàn tập*, t.4, Nxb Tiến bộ, Mátxcova, 1976, tr.232.

(2),(7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr.465, 466.

(3),(4) Sđd, t.2, tr.267, 268.

(5) Lênin: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.38.

(6) C.Mác - Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, t.4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.624.

(8),(9),(10),(11) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.3, tr.4, 4, 10, 1.

(12) *Vấn đề thống nhất các tổ chức cộng sản*, Tài liệu lưu tại Viện Lịch sử Đảng.